

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI  
TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC CẨM MỸ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC CẨM MỸ - TRẠM Y TẾ XÃ SÔNG RAY
2. Địa chỉ: Xã Sông Ray, tỉnh Đồng Nai
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ, 7 ngày/tuần
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| STT | Họ và tên             | Số Giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề                                                                                                    | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                        | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh               | Vị trí chuyên môn                                                                                                                                                                                                                      | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------|
|     | Trạm Y tế xã Sông Ray |                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                          |                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                          |         |
| 1   | Hồ Văn Thuận          | 001403/ĐNAI-CCHN;<br>QĐ số 32/QĐ-TTYP<br>ngày 03/8/2022                                                                                          | Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội Nhi;<br>Khám chữa bệnh Lao                                                                                                                                | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Phó trưởng TYT xã Sông Ray;<br>Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật TYT;<br>Bác sĩ khám chữa bệnh chuyên khoa Nội Nhi;<br>Khám chữa bệnh Lao                                                                                           |                                                                          |         |
| 2   | Lê Hữu Thọ            | 0007359/ĐNAI-CCHN                                                                                                                                | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                                                             | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh y khoa theo phụ lục V Thông tư 32/2023/TT-BYT                                                                                                                                                              |                                                                          |         |
| 3   | Lê Thị Hạnh           | 0009751/ĐNAI-CCHN;<br>QĐ số 457/QĐ-SYT<br>cấp ngày 22/3/2019;<br>QĐ số 1396/QĐ-SYT<br>cấp ngày 01/11/2022;<br>QĐ số 22/QĐ-TTYP<br>ngày 20/3/2025 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa;<br>Siêu âm tổng quát;<br>Khám bệnh chữa bệnh đa khoa;<br>Thực hiện kỹ thuật chuyên môn Điện tâm đồ trong danh mục kỹ thuật được phê duyệt | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa,<br>Siêu âm tổng quát;<br>Khám bệnh, chữa bệnh y khoa theo phụ lục V Thông tư 32/2023/TT-BYT;<br>Thực hiện Kỹ thuật chuyên môn Điện tâm đồ trong danh mục kỹ thuật được phê duyệt |                                                                          |         |

| STT | Họ và tên             | Số Giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề             | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                               | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh               | Vị trí chuyên môn                                                                                                              | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|-----------------------|-----------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------|
| 4   | Nguyễn Quang Cường    | 003987/ĐNAI-CCHN;<br>QĐ số 1395/QĐ-SYT<br>ngày 01/11/2022 | Khám chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt;<br>Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa                                                                                                                                        | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến thứ 6    | Bác sĩ Khám chữa bệnh chuyên<br>khoa Răng Hàm Mặt;<br>Khám bệnh, chữa bệnh y khoa<br>theo phụ lục V Thông tư<br>32/2023/TT-BYT |                                                                          |         |
| 5   | Nông Thị Vân          | 012458/ĐNAI-CCHN                                          | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                                                                                    | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh y<br>khoa theo phụ lục V Thông tư<br>32/2023/TT-BYT                                                |                                                                          |         |
| 6   | Nguyễn Thị Phương     | 004973/ĐNAI-CCHN                                          | Khám chữa bệnh bằng Y học Cổ truyền                                                                                                                                                                             | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Bác sĩ Khám chữa bệnh bằng Y<br>học Cổ truyền                                                                                  |                                                                          |         |
| 7   | Hoàng Thị Thai        | 0007189/ĐNAI-CCHN                                         | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy<br>định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày<br>22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ việc ban hành<br>tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều<br>dưỡng | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Phó trưởng TYT xã Sông Ray;<br>Điều dưỡng                                                                                      |                                                                          |         |
| 8   | Nguyễn Thị Thanh Thủy | 013484/ĐNAI-CCHN                                          | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy<br>định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV<br>ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức<br>danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y             | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng                                                                                                                     |                                                                          |         |
| 9   | Mã Thị Ngọc Phương    | 0007375/ĐNAI-CCHN                                         | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy<br>định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV<br>ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức<br>danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y             | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng                                                                                                                     |                                                                          |         |
| 10  | Nguyễn Thị Định       | 000263/ĐNAI-GPHN                                          | Điều dưỡng                                                                                                                                                                                                      | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng                                                                                                                     |                                                                          |         |
| 11  | Phan Thị Huệ          | 000582/ĐNAI-GPHN                                          | Điều dưỡng                                                                                                                                                                                                      | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng                                                                                                                     |                                                                          |         |

| STT | Họ và tên             | Số Giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                      | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh            | Vị trí chuyên môn                           | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|-----------------------|-----------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------|
| 12  | Vi Văn Dương          | 002763/ĐNAI - CCHN                            | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng                                  |                                                                          |         |
| 13  | Lê Thị Thái           | 002762/ĐNAI- GPHN                             | Thực hiện phạm vi hành nghề quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế                                                             | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng                                  |                                                                          |         |
| 14  | Dương Thị Tuyền       | 002767/ĐNAI - GPHN                            | Thực hiện phạm vi hành nghề quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế                                                             | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng                                  |                                                                          |         |
| 15  | Nguyễn Thị Mộng Tuyền | 002761/ĐNAI- GPHN                             | Thực hiện phạm vi hành nghề quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế                                                             | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng                                  |                                                                          |         |
| 16  | Đàm Thị Ngọc Mão      | 005690/ĐNAI - GPHN                            | Thực hiện phạm vi hành nghề quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế                                                             | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng                                  |                                                                          |         |
| 17  | Trần Thị Kim Thoa     | 0008981/ĐNAI-GPHN                             | Thực hiện phạm vi hành nghề quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế                                                             | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng                                  |                                                                          |         |
| 18  | Lương Thị Lan Anh     | 0007374/ĐNAI-CCHN                             | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ                                 | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Phó trưởng TYT xã Sông Ray;<br>Y sĩ đa khoa |                                                                          |         |

| STT | Họ và tên            | Số Giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh            | Vị trí chuyên môn                          | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|----------------------|-----------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------|
| 19  | Nông Thị Trọng       | 0007187/ĐNAI-CCHN                             | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ                                                                                                                                               | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Y sĩ đa khoa                               |                                                                          |         |
| 20  | Nguyễn Thị Thuý Trâm | 011331/ĐNAI-CCHN                              | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ                                                                                                                                               | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Y sĩ đa khoa                               |                                                                          |         |
| 21  | Nông Thị Thoan       | 011330/ĐNAI-CCHN                              | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ                                                                                                                                               | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Y sĩ đa khoa                               |                                                                          |         |
| 22  | Nguyễn Trung Nam     | 013540/ĐNAI-CCHN                              | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ                                                                                                                                               | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Y sĩ đa khoa                               |                                                                          |         |
| 23  | Ninh Thị Mến         | 0007358/ĐNAI-GPHN                             | Khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số X ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế (bao gồm các kỹ thuật sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2025 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ) | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Y sĩ đa khoa                               |                                                                          |         |
| 24  | Ngô Thị Dung         | 0007184/ĐNAI-GPHN                             | Khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số X ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế (bao gồm các kỹ thuật sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2025 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ) | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Y sĩ đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh tại TYT |                                                                          |         |

| STT | Họ và tên        | Số Giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề            | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh            | Vị trí chuyên môn                                                                       | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------|
| 25  | Ngô Thị Đào      | 007361/ĐNAI-GPHN                                         | Khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số X ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế (bao gồm các kỹ thuật sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2025 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ) | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Y sĩ đa khoa                                                                            |                                                                          |         |
| 26  | Vũ Thị Hương     | 011985/ĐNAI-CCHN;<br>QĐ số 480/QĐ-SYT cấp ngày 19/4/2023 | Kỹ thuật viên VLTL-PHCN;<br>Khám chữa bệnh bằng Y học Cổ truyền                                                                                                                                                                                                                                                      | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Kỹ thuật viên VLTL-PHCN;<br>Y sĩ Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền              |                                                                          |         |
| 27  | Nguyễn Đức Doong | 011148/ĐNAI-CCHN                                         | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                                                                                                                                                                                            | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Y sĩ Y học cổ truyền                                                                    |                                                                          |         |
| 28  | Nguyễn Hữu Khánh | 004967/ĐNAI- CCHN                                        | Kỹ thuật viên Xquang                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Kỹ thuật viên Xquang                                                                    |                                                                          |         |
| 29  | Trần Thị Lệ Thủy | 0009756/ĐNAI-CCHN                                        | Chuyên khoa xét nghiệm                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Kỹ thuật y xét nghiệm y học - thực hiện kỹ thuật, đọc và ký kết luận kết quả xét nghiệm |                                                                          |         |
| 30  | Vũ Thị Kim Xương | 0008272/ĐNAI-CCHN                                        | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ của các ngạch viên chức hộ sinh                                                                                                                                            | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Hộ sinh                                                                                 |                                                                          |         |
| 31  | Nguyễn Thị Tuyền | 002765/ĐNAI - GPHN                                       | Thực hiện phạm vi hành nghề quy định tại Phụ lục số XIII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế                                                                                                                                                                          | Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Hộ sinh                                                                                 |                                                                          |         |

| STT | Họ và tên         | Số Giấy phép hành<br>nghề/Số chứng chỉ<br>hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                         | Thời gian đăng ký<br>hành nghề tại cơ sở<br>khám bệnh, chữa<br>bệnh      | Vị trí chuyên môn | Thời gian<br>đăng ký hành<br>nghề tại cơ sở<br>khám bệnh,<br>chữa bệnh<br>khác (nếu có) | Ghi<br>chú |
|-----|-------------------|-----------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|-------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 32  | Cao Thị Thúy Hằng | 005695/ĐNAI - GPHN                                  | Thực hiện phạm vi hành nghề quy định tại Phụ lục số XIII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế                               | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Hộ sinh           |                                                                                         |            |
| 33  | Tô Thị Tầm        | 0007360/ĐNAI-CCHN                                   | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ của các ngạch viên chức hộ sinh | Sáng từ 7h00p-11h30p,<br>chiều từ 13h00p-16h30p<br>Từ thứ 2 đến chủ nhật | Hộ sinh           |                                                                                         |            |

- Ngoài thời gian làm việc nêu trên, để phù hợp với thời gian hoạt động của TYT, nhân viên y tế sẽ làm việc theo lịch trực ngoài giờ hành chính, thứ 7, chủ nhật, ngày lễ theo sự phân công của Ban lãnh đạo đơn vị
- TTYT sẽ bố trí thời gian nghỉ hợp lý cho người hành nghề đảm bảo thời gian làm việc theo Luật Lao động.

Cẩm Mỹ, ngày 11 tháng 8 năm 2025  
**GIÁM ĐỐC**

**Lưu Văn Trường**